

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CUM'GAR  
TỈNH ĐẮKLẮK**  
Bản án số: 68/2017/HSST  
Ngày 14-11-2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CUM'GAR – TỈNH ĐẮKLẮK**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Phạm Trường Thọ

**Các Hội thẩm nhân dân:**

1- Ông: Nguyễn Văn Mạnh; 2- Bà: Nguyễn Thị Hoài Bảo;

**Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Trung – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar:** Ông Trần Quốc Thắng; Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 14/11/2017 tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 67/2017/HSST ngày 18 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

**Y C Niê.** Tên gọi khác: Không;

Sinh năm: 1996 tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi ĐKNKTT: Buôn Y, xã EaT, huyện C, tỉnh Đắk Lắk;

Dân tộc: Ê đê; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Làm nông;

Tiền án, tiền sự: Không;

Con ông Y B AYun, sinh năm: 1930 và con bà H' N Niê, sinh năm: 1930. Hiện ông, bà đang sinh sống tại buôn Y, xã EaT, huyện C, tỉnh Đắk Lắk;

Bị cáo có vợ là H' N AYun, sinh năm: 1997 và 01 con sinh năm 2016;

Hiện vợ, con đang sinh sống ở buôn Y, xã EaT, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 06/6/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: **Cháu H'B A Yun**, sinh ngày 21/10/2001 (vắng mặt có lý do).

Địa chỉ: Buôn Y, xã EaT, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: **Ông Y C Niê**, sinh năm 1973 là bố của bị hại (vắng mặt có lý do).

Trú tại: Buôn B, xã Ea S, huyện Ea H, tỉnh Đắk Lắk.

Người làm chứng: **Chị H' N A Yun**, sinh năm 1997 (có mặt).

Trú tại: Buôn Y, xã EaT, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: **Ông Nguyễn Tiến T**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Văn phòng luật sư B, số 306 đường Nguyễn Tất T, phường Tân L, TP B, tỉnh Đắk Lắk.

**NHẬN THẤY:**

Bị cáo **Y C Niê** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 04/5/2017, Y C Niê sinh năm 1996, trú tại Buôn Y, xã EaT, huyện C, tỉnh Đắk Lắk cùng với H'B AYun, sinh ngày 21/10/2001, trú tại buôn Y, xã EaT, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (là con gái của chị vợ Y C) đang ngồi xem ti vi trong phòng khách của nhà Y C. Lúc này, Y C Niê nảy sinh ý định quan hệ tình dục với H'B AYun nên Y C nói với H'B cho quan hệ tình dục thì H'B đồng ý. Y C và H'B đi vào giường ngủ của vợ chồng Y C. Y C cởi quần áo của mình và cởi áo của H'B ra, còn H' B tự cởi quần của mình ra. Sau đó Y C thực hiện hành vi giao cấu với H'B, rồi Y C và H'B nằm ôm nhau trên giường. Lúc này chị H'N AYun là vợ của Y C đi về nhà phát hiện Y C và H'B đang nằm trên giường, không mặc quần áo. Sau đó H'B AYun đã làm đơn trình báo sự việc cho Cơ quan công an xã Ea T giải quyết.

Quá trình điều tra còn xác định, ngoài lần thực hiện hành vi giao cấu nêu trên với H' B AYun, từ cuối tháng 3/2017 đến đầu tháng 5/2017 Y C Niê đã 03 lần thực hiện hành vi giao cấu với H' B AYun tại nhà của Y C Niê ở buôn Y, xã EaT, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Tại bản Kết luận pháp y sinh dục số 602 ngày 08/5/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận H'B AYun bị rách màng trinh đã hoá sẹo.

Về phân trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Y C Niê đã tự nguyện thoả thuận và đã bồi thường cho bị hại cháu H' B AYun số tiền 10.000.000 đồng, được bị hại và người đại diện theo pháp luật của bị hại viết đơn bãi nại.

Cáo trạng số: 69/KSĐT-HS ngày 18 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố bị cáo Y C Niê về tội “Giao cấu với trẻ em” theo điểm a, khoản 2 Điều 115 Bộ luật hình sự năm 1999 (BLHS 1999).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Y C Niê như nội dung cáo trạng, đưa ra các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 115 BLHS 1999; Điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 BLHS 1999 và Điều 33 BLHS 1999:

Xử phạt bị cáo Y C Niê từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù.

Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ vào Điều 42 BLHS 1999; Các Điều 584, 585, 586, 592 Bộ luật dân sự năm 2015 (BLDS): Chấp nhận gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về vật chất, tinh thần cho bị hại số tiền 10.000.000 đ (Mười triệu đồng).

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

### **XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Y C Niê đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 3/2017 đến ngày 04/5/2017 tại buôn Y, xã

EaT, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, Y C Niê đã 04 lần thực hiện hành vi giao cấu với cháu H' B AYun, lần cuối cùng vào ngày 04/5/2017 lúc này cháu H' B AYun mới 15 tuổi 06 tháng 13 ngày.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người đại diện theo pháp luật của người bị hại và các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX căn cứ vào những tình tiết sau đây: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp, chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là lao động chính trong gia đình, con của bị cáo còn nhỏ, bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận với bị hại và đã bồi thường thiệt hại số tiền 10.000.000 đ, được bị hại viết đơn bãi nại. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS 1999 để giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C về tội danh truy tố, mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với pháp luật, nên Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận để xem xét trong khi quyết định hình phạt.

Như vậy đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Y C Niê phạm tội “Giao cấu với trẻ em” theo điểm a, khoản 2 Điều 115 BLHS 1999.

Điều 115 Bộ luật hình sự quy định:

*"1. Người nào đã thành niên mà giao cấu với trẻ em từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm:*

*a) Phạm tội nhiều lần."*

Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo Y C Niê là rất nghiêm trọng, đã xâm hại trực tiếp đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của cháu H' B AYun, gây tác động xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức, hiểu biết: Hành vi giao cấu với trẻ em bị pháp luật nghiêm cấm, nếu vi phạm sẽ bị xử phạt nghiêm khắc. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, coi thường danh dự, nhân phẩm của người khác, coi thường đạo đức xã hội, nên bị cáo đã thực hiện hành vi giao cấu.

Căn cứ vào hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra, HĐXX xét thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung về tội phạm trong xã hội.

Xét về nhân thân bị cáo, HĐXX xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp, nên bị hạn chế về nhận thức và hiểu biết pháp luật; Quá trình điều tra được bị hại và người đại diện theo pháp luật của bị hại viết đơn bãi nại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 BLHS, cho nên HĐXX cần xem xét giảm

nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật của Nhà nước ta đối với người phạm tội.

**Biện pháp tư pháp:** Xét thấy quá trình điều tra giữa gia đình bị cáo với gia đình bị hại đã thỏa thuận và đã bồi thường thiệt hại về vật chất, tinh thần cho bị hại số tiền 10.000.000 đ (Mười triệu đồng) và không yêu cầu gì thêm, nhận thấy việc bồi thường là hoàn toàn tự nguyện nên HĐXX ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại giữa gia đình bị cáo với gia đình bị hại.

**Về án phí:** Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS); Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bị cáo **Y C Niê** phạm tội “Giao cấu với trẻ em”.

Áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 115 BLHS 1999; Điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 BLHS 1999.

Xử phạt bị cáo Y C Niê 03 (ba) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 06/6/2017.

**Về trách nhiệm dân sự:**

Áp dụng Điều 42 BLHS 1999; các Điều 584, 585, 586, 592 Bộ luật dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa gia đình bị cáo với gia đình bị hại, gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại về danh dự nhân phẩm và tinh thần cho bị hại H' B AYun số tiền là 10.000.000 đ (Mười triệu đồng).

**Về án phí:** Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Y C Niê phải nộp 200.000 đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Luật sư được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện C ;
- CA Huyện C;
- THA huyện C;
- Sở tư pháp tỉnh; - Bị cáo;
- Người bị hại; - THA phạt tù;
- Lưu TA;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**(Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa)**

**Phạm Trường Thọ**

